

- Thời gian nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.
- Mức độ được công nhận.
- Thời gian hết hiệu lực.

2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1			x	
Tiêu chí 1.2			x	
Tiêu chí 1.3				x
Tiêu chí 1.4			x	
Tiêu chí 1.5		x		
Tiêu chí 1.6			x	
Tiêu chí 1.7			x	
Tiêu chí 1.8			x	
Tiêu chí 1.9		x		
Tiêu chí 1.10		x		
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1				x
Tiêu chí 2.2			x	
Tiêu chí 2.3			x	
Tiêu chí 2.4		x		
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	x			
Tiêu chí 3.2	x			
Tiêu chí 3.3	x			
Tiêu chí 3.4			x	

Tiêu chí 3.5		x		
Tiêu chí 3.6		x		
<i>Tiêu chuẩn 4</i>				
Tiêu chí 4.1			x	
Tiêu chí 4.2			x	
<i>Tiêu chuẩn 5</i>				
Tiêu chí 5.1		x		
Tiêu chí 5.2			x	
Tiêu chí 5.3		x		
Tiêu chí 5.4		x		
Tiêu chí 5.5			x	
Tiêu chí 5.6		x		

2.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Nội dung đã đạt
	Không đạt	Đạt	
Tiêu chí 1	x		
Tiêu chí 2	x		
Tiêu chí 3	x		
Tiêu chí 4	x		
Tiêu chí 5	x		
Tiêu chí 6	x		

Kết luận: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Không đạt

Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ: Không đạt

3. Đánh giá chung.

3.1. Điểm mạnh

- Luôn nhận được sự quan tâm của Chính quyền địa phương; sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Nền nếp nhà trường đã được củng cố và duy trì; cán bộ, giáo viên và nhân viên làm việc nghiêm túc, hiệu quả; học sinh cơ bản chấp hành tốt kỷ cương nền nếp và nội qui nhà trường, có ý thức vươn lên trong học tập.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: Chưa đảm bảo theo quy định

Về trình độ chuyên môn: 100% GV đạt chuẩn. Đội ngũ cán bộ giáo viên nhiệt tình trong

công tác; có tinh thần tự giác học tập nâng cao về trình độ chuyên môn.

- Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh: Số lượng, quy cách, chất lượng và thiết bị của phòng học, bảng trong lớp học đảm bảo quy định của Điều lệ trường trung học và quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế;

- Có công trình vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, riêng cho nam và nữ, vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, sạch sẽ;

- Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, hệ thống cung cấp nước uống đạt tiêu chuẩn

- Nhà trường tiến hành triển khai đến toàn thể giáo viên trong nhà trường từng bước điều chỉnh phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Trên cơ sở nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học trước.

3.2. Hạn chế.

a) Nguồn lực

- Có 22 phòng học, khu phòng hiệu bộ, các công trình phụ trợ đang xuống cấp trầm trọng, thiếu phòng học bộ môn, phòng truyền thống, phòng thư viện, phòng thiết bị. Thiếu thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018. Bàn, ghế học sinh, phương tiện nghe nhìn trực quan đã cũ, hỏng. Kinh phí hoạt động hàng năm từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 không đảm bảo yêu cầu.

b) Đội ngũ giáo viên

- Đội ngũ giáo viên chậm đổi mới về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, năng lực còn hạn chế (kiến thức, kỹ năng, thái độ); nặng về hình thức;

- Phần lớn giáo viên công tác còn xa nhà, thu nhập kinh tế gia đình còn thấp; Việc tự học, tự bồi dưỡng, sử dụng công nghệ thông tin còn rất hạn chế;

- Việc sinh hoạt chuyên môn các tổ chưa đi vào chiều sâu, còn thụ động; vẫn còn tình trạng giáo viên chưa đảm bảo ngày giờ công.

- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét. Một số GVBM chưa chú trọng đến giáo dục đạo đức học sinh; tỷ lệ học sinh yếu kém còn cao so với chỉ tiêu đề ra; vẫn còn học sinh vi phạm nội quy của nhà trường.

c) Học sinh

- Chất lượng của học sinh ở đầu rất thấp, nhiều học sinh lớp 6, lớp 10 về trường chưa đáp

ứng được yêu cầu của cấp trung học.

- Phần lớn Phụ huynh học sinh còn trẻ, một phần không nhỏ hường xuyên đi làm ăn xa nhà không có điều kiện quan tâm đến con em họ.

- Học sinh ở độ tuổi vị thành niên phần lớn chưa ý thức học tập, ham chơi đặc biệt zalo, facebook, điện tử, yêu đương khó kiểm soát.

d, Cơ sở vật chất

- Bổ sung các phòng chức năng, phòng bộ môn.

- Thiết bị dạy học cần nâng cấp: Máy chiếu, tivi, phòng máy, đồ thực hành...

e, Tài chính

- Chưa tự chủ tài chính hoàn toàn mua sắm thiết bị dạy học.

- Tài chính nhà trường còn rất hạn hẹp, không đủ điều kiện để tu sửa CSVC, tham quan trải nghiệm cơ bản phải dựa vào sức dân;

- Khu dân cư cơ bản lao động nông nghiệp, lao động thời vụ do vậy kinh tế địa phương còn rất thấp.

3.3. Nguyên nhân của hạn chế.

- Thiếu số lượng và cơ cấu nhân viên theo quy định do sự phân bổ của UBND huyện Tiên Lãng.

- Do thiếu nguồn kinh phí để bổ sung cơ sở vật chất và thiết bị

III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Mục tiêu

1. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục của trường.

- Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa bổ sung tài sản kịp thời phục vụ công tác chăm sóc- giáo dục, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp về việc bổ sung, mua mới, tu sửa các trang thiết bị đã cũ hỏng của Nhà trường.

- Huy động sự đóng góp của nhân dân, phụ huynh và các doanh nghiệp trên địa bàn để mua sắm, trồng và chăm sóc vườn cây cũng như trang trí các lớp học của Nhà trường tạo cho học sinh có môi trường học tập xanh mát, gần gũi với thiên nhiên.
- Huy động các nguồn kinh phí để tiếp tục tu sửa bổ sung các hạng mục đã xuống cấp nhằm đảm bảo tốt công tác hệ thống an ninh, an toàn trường học. Từng bước tạo dựng một ngôi trường xanh sạch đẹp và an toàn.
- 100% các nhóm lớp có đủ đồ dùng, thiết bị thiết yếu phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.
- Đến cuối năm 2024 đầu 2025 đạt trường chuẩn quốc gia kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

2. Kế hoạch:

2. Kế hoạch:

Năm học 2022-2023

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Ghi chú
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1					
Tiêu chí 1.1				X	
Tiêu chí 1.2				X	
Tiêu chí 1.3				X	
Tiêu chí 1.4				X	
Tiêu chí 1.5				X	
Tiêu chí 1.6				X	
Tiêu chí 1.7			X		
Tiêu chí 1.8			X		
Tiêu chí 1.9			X		
Tiêu chí 1.10			X		
Tiêu chuẩn 2					
Tiêu chí 2.1				X	
Tiêu chí 2.2			X		
Tiêu chí 2.3			X		
Tiêu chí 2.4			X		

Tiêu chuẩn 3					
Tiêu chí 3.1	x				
Tiêu chí 3.2	x				
Tiêu chí 3.3			x		
Tiêu chí 3.4			x		
Tiêu chí 3.5			x		
Tiêu chí 3.6			x		
Tiêu chuẩn 4					
Tiêu chí 4.1			x		
Tiêu chí 4.2			x		
Tiêu chuẩn 5					
Tiêu chí 5.1			x		
Tiêu chí 5.2			x		
Tiêu chí 5.3			x		
Tiêu chí 5.4			x		
Tiêu chí 5.5			x		
Tiêu chí 5.6			x		

Năm học 2023-2024

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Ghi chú
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1					
Tiêu chí 1.1				x	
Tiêu chí 1.2				x	
Tiêu chí 1.3				x	
Tiêu chí 1.4				x	
Tiêu chí 1.5				x	
Tiêu chí 1.6				x	
Tiêu chí 1.7				x	
Tiêu chí 1.8				x	
Tiêu chí 1.9				x	

Tiêu chí 1.10				x	
Tiêu chuẩn 2					
Tiêu chí 2.1				x	
Tiêu chí 2.2			x		
Tiêu chí 2.3			x		
Tiêu chí 2.4			x		
Tiêu chuẩn 3					
Tiêu chí 3.1	x				
Tiêu chí 3.2	x				
Tiêu chí 3.3			x		
Tiêu chí 3.4			x		
Tiêu chí 3.5			x		
Tiêu chí 3.6			x		
Tiêu chuẩn 4					
Tiêu chí 4.1			x		
Tiêu chí 4.2			x		
Tiêu chuẩn 5					
Tiêu chí 5.1			x		
Tiêu chí 5.2			x		
Tiêu chí 5.3			x		
Tiêu chí 5.4			x		
Tiêu chí 5.5			x		
Tiêu chí 5.6			x		

Năm học 2024-2025

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Ghi chú
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1					
Tiêu chí 1.1				x	
Tiêu chí 1.2				x	
Tiêu chí 1.3				x	

Tiêu chí 1.4				X	
Tiêu chí 1.5				X	
Tiêu chí 1.6				X	
Tiêu chí 1.7				X	
Tiêu chí 1.8				X	
Tiêu chí 1.9				X	
Tiêu chí 1.10				X	
Tiêu chuẩn 2					
Tiêu chí 2.1				X	
Tiêu chí 2.2				X	
Tiêu chí 2.3				X	
Tiêu chí 2.4				X	
Tiêu chuẩn 3					
Tiêu chí 3.1				X	
Tiêu chí 3.2				X	
Tiêu chí 3.3				X	
Tiêu chí 3.4				X	
Tiêu chí 3.5				X	
Tiêu chí 3.6				X	
Tiêu chuẩn 4					
Tiêu chí 4.1				X	
Tiêu chí 4.2				X	
Tiêu chuẩn 5					
Tiêu chí 5.1				X	
Tiêu chí 5.2				X	
Tiêu chí 5.3				X	
Tiêu chí 5.4				X	
Tiêu chí 5.5				X	
Tiêu chí 5.6				X	

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công và giao trách nhiệm cho các thành viên tham

gia vào công tác kiểm định chất lượng, đề xuất các giải pháp để cải tiến chất lượng đảm bảo duy trì bền vững.

- BGH tiếp tục tuyên truyền, quan triệť sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và Phụ huynh học sinh; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể từng tháng, cuối học kỳ, cuối năm học có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện.

- Tổ chuyên môn, tổ văn phòng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo để đạt kết quả cao nhất.

- Đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên xác định việc đổi mới, cải tiến các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của mình.

- Công khai việc thực hiện cải tiến chất lượng, định kỳ rà soát đảm bảo quy định.

2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường				
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng		Đầu năm học	XD kế hoạch phát triển HS và đội ngũ, CSVC từ năm; Hằng năm có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, kế hoạch năm học 2022 – 2023, rà soát đánh giá và đề ra các giải pháp để thực hiện. Nhà trường có các giải pháp giám sát thường xuyên việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn khích lệ, động viên thành viên thực hiện chiến lược.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	Các Thành viên của Hội đồng trường		Đầu năm học	Hàng năm kiện toàn Hội đồng trường; xây dựng kế hoạch hoạt động; một năm học tổ chức họp ít nhất 3 lần, giám sát đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường; Các hội đồng khác hoạt động theo quy chế và điều lệ trường học như: Hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng tư vấn...
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	Cấp ủy Trường các bộ phận, đoàn thể		Đầu năm học; đầu nhiệm kì	Tổ chức đại hội chi bộ nhà trường nghiêm túc theo các văn bản hướng dẫn và điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng kế hoạch hoạt động theo nhiệm kỳ và từng năm học. Kiện toàn các tổ chức khác như: Công đoàn, chi đoàn, Liên đội...; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hiệu quả, đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Phát huy trí tuệ của cá nhân, luôn sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện dân chủ trong các mặt hoạt động giáo dục.
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Các TTCM, Tổ VP		Vào đầu năm học và định kì hàng tháng	Hoạt động theo quy chế, có sự phân công hợp lý, cụ thể. Tiếp tục cải tiến nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, SHCM theo NCBH. Đổi mới cải cách thủ tục hành chính, giải quyết công việc đúng quy trình. Tổ văn phòng hoạt động theo điều lệ tập trung phát huy tốt việc tổ chức họp, kiểm tra giám sát thực hiện các nhiệm vụ, quan tâm kiểm soát phòng chống

				dịch Covid-19.
Tiêu chí 1.5: Lớp học	GVCN		Hàng tuần, tháng	Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh trong lớp đảm bảo theo quy định. Tham mưu để đảm bảo năm học 2023 - 2024 không có sĩ số lớp (không quá 40 HS/ lớp) để đạt duy trì mức 3. Phát huy vai trò quản lý và nguyên tắc tự quản trong các lớp học và tính dân chủ. Chủ động để duy trì để tốt các khối lớp theo kế hoạch phát triển sự nghiệp.
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	Hiệu trưởng		Đầu năm học và học kì	Có kế hoạch tổ chức rà soát, đánh giá việc sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục theo từng học kỳ và năm học. Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch về sử dụng tài chính, tài sản trong nhà trường. Thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm, điện thấp sáng, nước sinh hoạt. Thực hiện tốt công tác rà soát và công khai theo TT 36/ TT BGD&ĐT, NĐ 24/ 2021 của Chính phủ.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	Hiệu trưởng		Đầu năm học	Xây dựng quy chế, nội quy làm việc. Phân công nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm. Tiếp tục tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng văn bằng 2 và Cử đội ngũ tham gia học trên chuẩn (học thạc sỹ) theo kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ. Ứng dụng CNTT trong quản lý.
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Các TTCM		Đầu năm học, đầu học kì.	Sắp xếp công việc, bố trí thời gian hợp lý để thực hiện kiểm tra nội bộ và thực hiện khắc phục hạn chế sau kiểm tra nội bộ. Tiếp tục thực hiện tốt tự chủ trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Tăng cường quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường, thực hiện các hoạt động kiểm soát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	CTCĐ, Thanh tra nhân dân		Đầu các năm học	Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Hiệu trưởng, ban chấp hành công đoàn cam kết để thực hiện tốt công tác dân chủ trong trường học, dân chủ trong các cuộc họp, các hoạt động và phát huy tinh thần, trí tuệ sáng tạo của cá nhân, trong tập thể.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	Ban ANTT, bảo vệ		Hàng ngày, hàng tuần Đầu năm học	Tăng cường công tác giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, nội quy trường lớp, ngăn chặn và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương, các ngành chức năng để kiểm tra, thu thập đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn hiệu quả. Tổ chức tập huấn và truyền thông thường xuyên về đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tệ nạn xã hội, thực hiện tốt quy định về bình đẳng giới. Xây dựng kế hoạch tham gia tập huấn về tuyên truyền phòng chống cháy nổ và an ninh, an toàn trong trường học.
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh				
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Hiệu trưởng Các phó hiệu trưởng		Đầu năm học, định kỳ hàng tháng	Ban giám hiệu tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Chủ động trong chỉ đạo các hoạt động chuyên môn và lĩnh vực chuyên môn mới. Thường xuyên bồi dưỡng và nâng cao hiệu quả sử dụng tin học ngoại ngữ trong công tác.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	Các TTCM		Đầu năm học; theo các đợt do cấp trên tổ chức.	Tham mưu với các cấp đề án sắp xếp, tinh giản bộ máy và tuyển dụng, đảm bảo cân đối giáo viên ở các bộ môn để cơ cấu giáo viên giữa các môn hợp lý. Thực hiện kế hoạch đào tạo giáo viên đến theo quy hoạch và bồi dưỡng nâng cao trình độ theo tiêu chuẩn chuẩn giáo viên THCS theo quy định của BGD.
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	Các TTCM		Đầu năm học; theo các đợt do cấp trên tổ chức.	Tham mưu với các cấp để nhà trường cơ bản đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu. Nhà trường đánh giá, nhận xét, xếp loại chính xác, khách quan nhân viên theo quy định. Bố trí, sắp xếp cho nhân viên dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ. Nhân viên văn phòng thường xuyên cải tiến các biện pháp thực hiện nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả công việc.
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	GVCN		Thường xuyên	Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường, tổ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp hoạt động thường xuyên để làm tốt công tác giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử cho học sinh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tái phạm nội quy của lớp và quy định của nhà trường. Tiếp tục kết hợp với CMHS trong công tác phối hợp quản lý, đặc biệt là đối với

				những HS hay vi phạm nội quy. Học sinh thực hiện tốt các quy định của trường, nội dung tự xây dựng tại các lớp học.
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học				
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	Phó HT phụ trách CSVC Nhân viên thiết bị Cán bộ phụ trách đoàn đội		Thường xuyên	Có kế hoạch thúc đẩy quá trình phát triển hệ thống cây xanh, cây bóng mát; nhằm tạo môi trường ngày càng “xanh hơn - sạch hơn - đẹp hơn”. Bổ sung thiết bị để duy trì các hoạt động khu bãi tập.
Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	Phó HT phụ trách CSVC Nhân viên thiết bị Cán bộ phụ trách đoàn đội		Đầu năm học	Tham mưu đề xuất đầu tư xây dựng khối phòng học, phòng học bộ môn theo kế hoạch lộ trình: 04 phòng bộ môn, 05 phòng chức năng, 01 nhà Đa năng khép kín và công vụ để thực hiện tốt kế hoạch. Thực hiện trang trí lớp học đảm bảo thẩm mỹ, có tác dụng giáo dục. Phần đầu năm 2023 được xây dựng và bàn giao trước tháng 5 năm 2025. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn. Theo dõi, bảo quản tốt, sửa chữa kịp thời các loại tài sản nếu có bị hư hao. Giáo dục học sinh tự giác giữ gìn tài sản công, thực hiện tốt quy định về vệ sinh trường học.

Tiêu chí 3.3: Khởi hành chính - quản trị	Phạm Thị Hoài Phó HT phụ trách CSVC Nhân viên thiết bị Cán bộ phụ trách đoàn đội		Đầu năm học	Tham mưu đề xuất đầu tư xây dựng các khối phòng hành chính – quản trị phục vụ đạt chuẩn.
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	Phó HT phụ trách CSVC Nhân viên thiết bị Cán bộ phụ trách đoàn đội		Thường xuyên	Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước. Thường xuyên sửa chữa hệ thống điện và nước sạch sinh hoạt.
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	Phó HT phụ trách CSVC Nhân viên thiết bị Cán bộ phụ trách đoàn đội		Đầu năm học	Tiếp tục bổ sung trang thiết bị, ĐDDH, các phần mềm ứng dụng cho công tác giảng dạy; đưa nội dung ứng dụng CNTT trong dạy học vào tiêu chí thi đua. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc khai thác, sử dụng thiết bị hiện có và phát động giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học.
Tiêu chí 3.6: Thư viện	Phó HT phụ trách CSVC Nhân viên thiết bị Cán bộ phụ		Thường xuyên	Công tác thư viện của nhà trường cần tăng cường hơn nữa công tác phối hợp và hỗ trợ nhân viên thư viện thực hiện nhiệm vụ. Duy trì hoạt động hiệu quả

	trách đoàn đội			của thư viện tiên tiến. Xây dựng thư viện nhà trường có yếu tố thư viện điện tử.
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội				
Tiêu chí 4.1: Ban Đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh	CMHS		Thường xuyên	Nhà trường tạo mọi điều kiện để ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, các lớp học động hiệu quả. Thường xuyên phối hợp giữa nhà trường và CMHS trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục để điều chỉnh các biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, giải quyết các kiến nghị kịp thời. Tăng cường việc quản lý và giáo dục HS, đặc biệt là HS chưa ngoan, HS có hoàn cảnh khó khăn.
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	Ban Đại diện CMHS		Đầu năm, học kì	Tích cực tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Tăng cường hơn nữa công tuyên truyền, phối kết hợp với các tổ chức, ban ngành đoàn thể có liên quan để nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục. Tổ chức sơ, tổng kết về sự phối hợp giữa nhà trường với các đoàn thể, tổ chức, cá nhân để thể hiện sự trân trọng, ghi nhận và tri ân đối với các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho các hoạt động giáo dục của nhà

				trường.
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục				
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông	TTCM		Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện nghiêm túc kế hoạch chuyên môn năm học, học kỳ, tháng, tuần, bám sát chỉ đạo của cấp trên, phù hợp tình hình thực tế. Bố trí giáo viên dạy thay, dạy bù kịp thời, khắc phục trường hợp giảng dạy chậm tiến độ trong từng tháng. Tự chủ có hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu của nhà trường, và kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém. Thực hiện chương trình kế hoạch và các chuyên đề đổi mới, chuyên đề về CT GDPT PH 2018, thực hiện tốt các hoạt động giáo dục .

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	TTCM, GVCN, GVBM HDTN		Thường xuyên	Tổ chức thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục tập thể, ngoại khóa, hoạt động GD trải nghiệm. Tiếp tục thực hiện việc dạy học theo yêu cầu phân hóa, sát đối tượng học sinh; quan tâm HS có hoàn cảnh khó khăn. Phát động phong trào học nhóm, đôi bạn cùng tiến.
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	TTCM, GVCN, GVBM HDTN		Thường xuyên	Tích hợp các môn, tăng cường hơn nữa giáo dục truyền thống địa phương. Thực hiện nghiêm túc việc dạy học nội dung giáo dục địa phương ở các môn lịch sử và địa lý theo quy định. Đưa nội dung giáo dục địa phương vào kiểm tra định kỳ với thời lượng phù hợp. Rà soát, đánh giá các hoạt động về công tác giáo dục địa phương.
Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	TTCM, GVCN, GVBM HDTN		Thường xuyên	Tổ chức tốt cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm tại địa phương. Đổi mới hình thức và nội dung giảng dạy công tác hướng nghiệp, phối hợp với các trường THPT để tư vấn chọn

				ngành, chọn trường cho HS khối 9.
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	TTCM, GVCN, GVBM HĐTN		Thường xuyên	Tiếp tục triển khai giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh theo quy định của Bộ và Sở GD&ĐT, PGD&ĐT. Tiếp tục tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các môn học, các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tăng cường, cải tiến việc tổ chức rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh theo chiều sâu, tổ chức thường xuyên các chuyên đề về giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục phối hợp với các Ban ngành để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề. Phân công giáo viên tổng phụ trách: Trực tiếp làm công tác hỗ trợ tâm lý cho học sinh tại trường, bố trí phòng hỗ trợ tâm lý cho học sinh.
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	TTCM, GVCN, GVBM		Thường xuyên	+ Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02 % học sinh lưu ban. + Phần đầu duy trì chất lượng bền vững và chuyển biến tích cực so với năm học trước.

3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)

- Nguồn đầu tư công. Nông thôn mới kiểu mẫu.
- Ngân sách của địa phương dành cho giáo dục.

- Nguồn ngân sách tự chủ của đơn vị.
- Nguồn xã hội hóa giáo dục.

4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

- Công khai việc thực hiện cải tiến chất lượng, định kỳ rà soát đảm bảo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công và giao trách nhiệm cho các thành viên tham gia vào công tác kiểm định chất lượng, đề xuất các giải pháp để cải tiến chất lượng đảm bảo duy trì bền vững.
- BGH tiếp tục tuyên truyền, quan triệt sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và Phụ huynh học sinh; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể từng tháng, cuối học kỳ, cuối năm học có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện.
- Tổ chuyên môn, tổ văn phòng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo để đạt kết quả cao nhất.
- Đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên xác định việc đổi mới, cải tiến các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của mình.
- Công khai việc thực hiện cải tiến chất lượng, định kỳ rà soát đảm bảo quy định.
- Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn hoặc vướng mắc cần phản ánh về BGH để cùng phối hợp giải quyết.

2. Hội đồng tự đánh giá

- Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo các nhiệm vụ được giao.
- Tham mưu để thực hiện tốt các tiến chất lượng các tiêu chí đảm bảo duy trì trường chuẩn theo tiêu chí. Phát huy tốt mô hình trường học chuyên đổi số gắn với khởi nghiệp.

3. Các đoàn thể trong nhà trường

- Phối kết hợp trong việc thực hiện tốt các nhiệm vụ, duy trì kết quả đã đạt được phát huy có hiệu quả tốt.

4. Giáo viên, nhân viên

- Phối kết hợp tốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực tạo chuyển biến của nhà trường.
- Triển khai thực hiện tốt xây dựng trường học an toàn, phòng chống dịch bệnh.
- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải tiến chất lượng, phát huy phẩm chất nhà giáo, khắc

phục khó khăn thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục. Thúc đẩy mô hình xây dựng Trường học hạnh phúc.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Sở GDĐT

- Đề nghị Sở GDĐT thực hiện tuyển dụng giáo viên và nhân viên bổ sung cho nhà trường để đảm bảo tiêu chuẩn về nguồn nhân lực, đội ngũ trong KĐCLGD và CQG.
- Đề nghị Sở GDĐT tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đáp ứng yêu cầu của thực hiện dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

2. Đối với UBND huyện Tuy Đức

- Lập kế hoạch xây dựng, đầu tư CSVC cho các trường trong huyện, tạo điều kiện cho trường THCS&THPT Lê Hữu Trác có nguồn vốn đầu tư để sửa chữa các hạng mục còn thiếu, xuống cấp.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- HT, PHT;
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thế Hiệt